

Số: *1324*/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày *14* tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Công trình:
Phần mềm Văn phòng điện tử trong các cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Nông**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ, về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 993/QĐ-BTTTT ngày 01/7/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông, về việc công bố định mức tạm thời về chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính, quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Công văn số 2589/BTTTT-UDCNTT ngày 24/8/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông, về việc hướng dẫn xác định chi phí phát triển, nâng cấp phần mềm nội bộ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 160/TTr-STC ngày 08 tháng 8 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

1. Tên dự án: Phần mềm Văn phòng điện tử trong các cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Nông.
2. Chủ đầu tư: Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông.
3. Địa điểm xây dựng: Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông.
4. Ngày khởi công: 21/10/2016; Ngày hoàn thành: 09/01/2017.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	2.736.796.000	2.000.000.000	736.796.000
Vốn ngân sách tỉnh	2.736.796.000	2.000.000.000	736.796.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số	2.998.546.000	2.736.796.000
- Chi phí xây dựng	-	-
- Chi phí thiết bị	2.599.601.000	2.479.000.000
- Chi phí quản lý dự án	60.909.000	60.909.000
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	176.937.000	176.937.000
- Chi phí khác	57.115.000	19.950.000
- Chi phí dự phòng	103.984.000	-

Tổng chi phí đầu tư được quyết toán (bằng chữ): Hai tỷ, bảy trăm ba mươi sáu triệu, bảy trăm chín mươi sáu nghìn đồng.

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	2.736.796.000			
- Tài sản dài hạn (Tài sản cố định)	2.736.796.000			
- Tài sản ngắn hạn	0			

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

a) Được phép tắt toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	2.736.796.000	
Vốn ngân sách tỉnh	2.736.796.000	

b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán (ngày 20 tháng 4 năm 2017) là:

- Tổng nợ phải trả: 736.796.000 đồng.
- Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

(Có Phụ lục chi tiết đính kèm)

c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về khối lượng, chất lượng nghiệm thu và tính chính xác đối với số liệu quyết toán, tính pháp lý đối với tài liệu trong hồ sơ trình duyệt quyết toán vốn đầu tư theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông	2.736.796.000	0

3. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan:

a) Ban quản lý dự án, đơn vị tư vấn giám sát: Chịu trách nhiệm về chất lượng, khối lượng hoàn thành được nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán.

b) Tổ chức, cá nhân thực hiện thẩm tra, thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, kết quả đấu thầu và người có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư, dự toán, tổng dự toán: Chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của khối lượng, tính phù hợp của đơn giá trong hồ sơ báo cáo kết quả thẩm tra, thẩm định theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tài chính chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra trên cơ sở hồ sơ quyết toán do chủ đầu tư cung cấp.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*cr*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KTKH.

7

CHỦ TỊCH

Nguyễn Bốn

Phụ lục

CHI TIẾT TÌNH HÌNH CÔNG NỢ

Dự án: Phần mềm Văn phòng điện tử trong các cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Nông

(Kèm theo Quyết định số: 1324/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung chi phí	Giá trị quyết toán	Số đã thanh toán	Công nợ	
				Nợ phải trả	Số phải thu
	Tổng số	2.736.796.000	2.000.000.000	736.796.000	
I	Chi phí xây dựng	-	-	-	
II	Chi phí thiết bị	2.479.000.000	2.000.000.000	479.000.000	
1	Chi phí xây dựng, phát triển phần mềm VPĐT bao gồm: Chi phí xây dựng, đào tạo chuyên gia công nghệ, triển khai hệ thống, bảo hành 12 tháng				
2	Chi phí xây dựng, phát triển phần mềm QLQTNV bao gồm: Chi phí xây dựng, đào tạo chuyên gia công nghệ, triển khai hệ thống, bảo hành 12 tháng	2.479.000.000			
III	Chi phí QLDA	60.909.000	-	60.909.000	
IV	Chi phí TV ĐTXD	176.937.000	-	176.937.000	
1	Chi phí lập dự án đầu tư, lập TKTC-TDT	112.095.000	-	112.095.000	
2	Chi phí lập HSMĐT, đánh giá HSDT mua sắm TB	6.135.000	-	6.135.000	
3	Chi phí giám sát lắp đặt thiết bị	58.707.000	-	58.707.000	
V	Chi phí khác	19.950.000	-	19.950.000	
1	Chi phí thẩm tra và phê duyệt quyết toán	19.950.000	-	19.950.000	